

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2020/HS-ST

Ngày: 20-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Trọng Đại

Ông Lê Văn Thắng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Hường – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Chí Công - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2020 tại Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Triệu Mạnh H, sinh năm 1956; nơi sinh tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú, chỗ ở hiện nay: thôn đường 10, xã M, huyện M, tỉnh Nam Định; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/10; nghề nghiệp: kinh doanh tự do; con ông: Triệu Văn O - đã chết; con bà: Lê Thị D - đã chết; gia đình có 02 anh em, bị can là thứ nhất; có vợ: Ngô Thị L, sinh năm 1959; có 01 con sinh năm 1983; tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Tại bản án số 15/2014/HSST ngày 26-6-2014 Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội “Chứa mại dâm” (đã được xóa án tích). Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02-8-2020 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định cho đến nay. Có mặt

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Trần Thị B – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý – Sở tư pháp tỉnh Nam Định.

** Người làm chứng:*

1. NLC1;
2. NLC2;
3. NLC3;
4. NLC4;
5. NLC5.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vì lý do sức khỏe thường xuyên ốm đau, khoảng tháng 01 năm 2019 bà Ngô Thị L (vợ của Triệu Mạnh H) có đơn gửi Công an huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xin tạm dừng hoạt động kinh doanh nhà nghỉ Phương Đông, địa chỉ ở thôn đường 10, xã M, huyện M, tỉnh Nam Định do bà L đứng tên đăng ký kinh doanh. Cũng vì hoàn cảnh kinh tế gia đình, bà L bị ung thư, thường xuyên đi viện điều trị nên Triệu Mạnh H đứng ra tiếp quản để kinh doanh cho thuê phòng của nhà nghỉ cho khách lưu trú. Đến khoảng cuối tháng 7 năm 2020, lợi dụng việc kinh doanh cho thuê phòng nghỉ lưu trú, H đã tự tổ chức hoạt động mua bán dâm ngay tại nhà nghỉ nhằm thu lợi bất chính. Do quen biết với hai gái bán dâm là Bùi Thị B, sinh năm 1989, trú tại xóm Mèn, xã Đoàn Kết, huyện Yên T, tỉnh Hòa Bình và Huỳnh Thị Thanh T, sinh năm 1993, trú tại thôn 2, xã Tân Bình huyện Đăk Đoa, tỉnh Gia Lai. Nên khi có khách đến nhà nghỉ Phương Đông đặt vấn đề tìm gái mại dâm để mua dâm thì H gọi điện cho Bích, T đến bán dâm cho khách. H thỏa thuận với B mỗi lần bán dâm thì H thu của khách mua dâm là 400.000 đồng trả cho Bích 200.000 đồng. Đối với T H thỏa thuận mỗi lần bán dâm H thu của khách mua dâm là 700.000 đồng đến 800.000 đồng trả cho T từ 500.000 đồng đến 600.000 đồng. Số tiền còn lại sau khi trả cho gái bán dâm H chiếm hưởng.

Khoảng trưa ngày 02/8/2020, Triệu Văn T, sinh năm 1990; trú tại số 46/2 đường N, phường T, thành phố N và Nguyễn Văn T, sinh năm 1972; trú tại 44/2 đường N, phường T, thành phố N, tỉnh N cùng góp tiền rủ nhau đi mua dâm. Do trước đó đã từng đến nhà nghỉ Phương Đông để mua dâm nên T gọi điện thoại đặt vấn đề với H chuẩn bị bố trí cho 2 gái mại dâm đến nhà nghỉ Phương Đông để mua dâm. H nói với T mới có một gái bán dâm trẻ, đẹp sinh năm 2000 người miền Tây nên giá mua dâm cao hơn là 800.000 đồng một lượt, còn gái bán dâm bình thường thì giá 400.000 đồng một lượt và T đồng ý. H gọi điện thoại cho Bùi Thị B và gọi điện qua phần mềm zalo cho Huỳnh Thị Thanh T hẹn đến nhà nghỉ

Phương Đông bán dâm cho khách. Khoảng 15 giờ cùng ngày, Triệu Văn T và Nguyễn Văn T đến nhà nghỉ Phương Đông để mua dâm như đã thỏa thuận. T được H đưa lên phòng 302, Thuộc được H đưa lên phòng 304 để chờ gái bán dâm đến. Khoảng 10 phút sau, Bùi Thị B đến nhà nghỉ, được H bố trí lên phòng 304 bán dâm cho Nguyễn Văn T. Còn Triệu Văn T sau khi vào phòng 302 chờ gái mại dâm khoảng 10 phút không thấy gái mại dâm lên phòng nên đi xuống tầng một thì H bảo T cứ lên phòng đợi. Sau khi quan hệ tình dục xong, Thuộc xuống phòng khách uống nước chờ bạn, Bích vào phòng phía trong gian buồng tầng một ngồi. Lúc này Nguyễn Thế Quân, sinh năm 1990, trú tại xã Hồng Quang, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định đến nhà nghỉ Phương Đông gặp H đặt vấn đề tìm gái bán dâm để mua dâm thì H đồng ý. Quân hỏi giá mua dâm bao nhiêu thì H nói giá từ 400.000 đồng đến 800.000 đồng, tùy thuộc vào gái mại dâm già hay trẻ. Sau đó H dẫn Quân vào phòng phía trong gặp Bích. H hỏi Quân “có đi với em này không?” với giá mua dâm là 400.000 đồng và Quân đồng ý. H bố trí, sắp xếp cho Q và B lên phòng 304 để mua bán dâm. Cùng lúc này Huỳnh Thị Thanh T đến nhà nghỉ thì H bố trí lên phòng 302 bán dâm cho T. Do Thuộc và T thống nhất trước với nhau về việc thanh toán tiền mua dâm của cả hai nên khi T lên phòng để bán dâm thì ở tầng một Thuộc đã thanh toán cho H 1.200.000 đồng tiền mua dâm của cả Th và T. T lên phòng thì T đang tắm. Sau khi tắm xong T đi ra gặp T thì T chê T nên không đồng ý mua dâm và bảo T xuống nhà. Khi T chưa kịp ra ngoài thì tổ công tác Phòng Cảnh sát hình sự - Công an tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang tại phòng 304 Nguyễn Thế Q, Bùi Thị B đang quan hệ tình dục còn tại phòng 302 thì T và T đang trong phòng. Quá trình bắt quả tang cơ quan điều tra đã thu giữ nhiều tài liệu, đồ vật liên quan đến hành vi phạm tội của Triệu Mạnh H.

Cơ quan điều tra đã T hành kiểm tra điện thoại của Bùi Thị B, Huỳnh Thị Thanh T và Triệu Văn T xác định chiều ngày 02-8-2020 Triệu Mạnh H có liên lạc với nhau, phù hợp với lời khai của H, lời khai các đối tượng mua bán dâm. T hành cho Bích, T và T nhận dạng qua ảnh để xác định Triệu Mạnh H là người trực tiếp gọi điện, bố trí sắp xếp cho Bích, T đến bán dâm tại nhà nghỉ Phương Đông vào chiều ngày 02-8-2020. Tại cơ quan điều tra các đối tượng mua dâm và gái bán dâm là Bùi Thị B, Huỳnh Thị Bích T, Triệu Văn T, Nguyễn Thế Q, Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ nội dung sự việc như đã nêu trên.

Tại cơ quan điều tra Triệu Mạnh H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên. Ngoài ra H còn khai nhận, trước đó khoảng 5-6 ngày đã bố trí Bích bán dâm cho Triệu Văn T (là khách mua dâm bị bắt quả tang cùng gái mại dâm T), H đã thu tiền mua dâm của T là 400.000 đồng, trả công cho Bích là 200.000 đồng, H chiếm hưởng 200.000 đồng. Đối với gái mại dâm T mới bắt

đầu bán dâm tại nhà nghỉ Phương Đông từ ngày 01-8-2020 và H đã bố trí bán dâm 2 lần cho khách, thu được số tiền mua dâm 1.500.000 đồng, trả công cho T 1.100.000 đồng, H chiếm hưởng 400.000 đồng (Lời khai của Triệu Mạnh H phù hợp với lời khai của 2 gái mại dâm B, T và khách mua dâm T). Như vậy số tiền chiếm hưởng bất chính H chiếm hưởng được từ tổ chức hoạt động mại dâm tại nhà nghỉ Phương Đông trước khi bị bắt là 600.000 đồng. Trong ngày 02-8-2020, H tổ chức 03 lượt mua bán dâm thu số tiền 1,2 triệu thì bị cơ quan công an phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ số tiền trên.

Quá trình điều tra H khai nhận ngoài những lần tổ chức hoạt động mại dâm tại nhà nghỉ Phương Đông, H còn có một số lần tổ chức hoạt động mại dâm khác nhưng hiện tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ để xác định rõ người mua dâm, thời gian diễn ra và H cũng không ghi chép vào sổ sách những lần này nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định đã tách ra tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau.

Cáo trạng số 66/CT-VKS-P2 ngày 22 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố Triệu Mạnh H về tội “Chứa mại dâm” theo điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Triệu Mạnh H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định có quan điểm kết luận về vụ án. Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố đối với bị cáo Triệu Mạnh H. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Triệu Mạnh H phạm tội “Chứa mại dâm”. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 327; điểm b, s, x khoản 1 Điều 51; Điều 54 BLHS. Xử phạt bị cáo Triệu Mạnh H từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố Triệu Mạnh H về tội “Chứa mại dâm” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên bị cáo H đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên rất ăn năn hối cải, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Mặt khác bị cáo là người có công với cách mạng và được hưởng chế độ bệnh binh, bị cáo đã tác động gia đình nộp lại số tiền bị cáo chiếm hưởng bất chính, chính quyền địa phương cũng xác nhận hoàn cảnh gia đình của bị cáo gặp nhiều khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho

bị cáo hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở lại với gia đình xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa, những người làm chứng đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do. Xét sự vắng mặt của những người làm chứng không ảnh hưởng đến quá trình xét xử. Do vậy, Hội đồng xét xử tiến hành phiên tòa vắng mặt những người làm chứng.

[3] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được cơ quan điều tra thu thập; căn cứ vào lời khai của người làm chứng; diễn biến lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa. Đủ căn cứ kết luận: Từ khoảng tháng 07-2020, lợi dụng việc vợ mình là Ngô Thị L ốm yếu không thể quản lý hoạt động kinh doanh nhà nghỉ được nên Triệu Mạnh H đã tự đứng ra tổ chức hoạt động mại dâm tại nhà nghỉ Phương Đông ở thôn đường 10, xã M, huyện M, tỉnh Nam Định nhằm kiếm lời bất chính. Khoảng 15h ngày 02-8-2020, H đã bố trí, sắp xếp để Bùi Thị Bích bán dâm cho Nguyễn Văn Thuộc tại phòng 304 với giá 400.000 đồng. Sau đó H tiếp tục bố trí, sắp xếp để Bùi Thị Bích bán dâm với Nguyễn Thế Quân tại phòng 304 với giá 400.000 đồng và Huỳnh Thị Thanh T bán dâm cho Triệu Việt T tại phòng 302 với giá 800.000 đồng. Khi Quân với Bích đang quan hệ tình dục, T và T đang ở trong phòng không quan hệ tình dục thì cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang thu giữ nhiều đồ vật tài liệu liên quan đến vụ án. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra xác định trước ngày bị bắt quả tang Triệu Mạnh H còn 03 lần tổ chức hoạt động mại dâm chiếm hưởng bất chính 600.000 đồng. Hành vi đó của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Chứa mại dâm”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 327 BLHS. Vì vậy quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định là có căn cứ pháp lý.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Triệu Mạnh H nhận thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, trái với

đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc, là một trong những nguyên nhân lây truyền căn bệnh xã hội, gián tiếp ảnh hưởng đến sức khỏe con người và hạnh phúc gia đình. Bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, khả năng nhận thức để nhận thức được hành vi nguy hiểm cho xã hội của mình nhưng vì vụ lợi cá nhân vẫn cố ý thực hiện nên bị cáo cần phải bị trừng trị nghiêm khắc, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm mục đích cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo Triệu Mạnh H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 BLHS. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của mình; bị cáo H tham gia quân đội từ năm 1975 đến năm 1990 là bệnh binh hạng 2 thuộc đối tượng người có công với cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, x khoản 1 Điều 51 BLHS; bản thân bị cáo đã tác động để gia đình nộp lại số tiền 600.000 đồng chiếm hưởng bất chính từ hoạt động mại dâm. Gia đình bị cáo H có hoàn cảnh khó khăn, vợ bị cáo bị bệnh hiểm nghèo đang phải điều trị tại bệnh viện nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Như vậy bị cáo Triệu Mạnh H có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1; khoản 2 Điều 51 BLHS nên Hội đồng xét xử xét thấy có đủ điều kiện áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS để cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Đối với các đối tượng mua, bán dâm là Bùi Thị B, Huỳnh Thị Bích T, Triệu Văn T, Nguyễn Thế Q, Nguyễn Văn T, hành vi của các đối tượng này không cấu thành tội phạm nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định ra quyết định xử phạt hành chính là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng: Số tiền 1.200.000 đồng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định thu giữ của Triệu Mạnh H do bị cáo chiếm hưởng bất chính từ việc chứa mại dâm và số tiền 600.000 đồng bị cáo tác động gia đình nộp lại tại Cơ quan công an xét thấy đây là số tiền mà từ hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Đối với 02 chiếc điện thoại thu giữ của Triệu Mạnh H dùng vào việc liên hệ với gái mại dâm khi có khách nên cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước. Đối với 01 bao cao su chưa qua sử dụng và 02 bao cao su đã qua sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 800.000 đồng Cơ quan công an thu giữ của bị cáo, qua quá trình điều tra và lời khai của bị cáo tại

phiên tòa thấy bị cáo dùng để chỉ tiêu sinh hoạt gia đình không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo nhưng cần tiếp tục quản lý tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nam Định để đảm bảo thi hành án.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 327 BLHS Tuyên bố bị cáo Triệu Mạnh H phạm tội “Chứa mại dâm”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 327; điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 BLHS.

Xử phạt bị cáo Triệu Mạnh H 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/8/2020.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tuyên tịch thu hoá giá sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG đã qua sử dụng thu giữ của Triệu Mạnh H.

- Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.800.000 đồng (một triệu tám trăm nghìn đồng) đã thu giữ của Triệu Mạnh H và do gia đình bị cáo tự nguyện nộp.

- Tuyên trả lại cho bị cáo Triệu Mạnh H số tiền 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng) nhưng cần tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng khác là một bao cao su chưa qua sử dụng và hai bao cao su đã qua sử dụng.

(Chi tiết cụ thể theo biên bản giao, nhận tài sản thi hành án số 06/21 ngày 27/10/2020 giữa Công an tỉnh Nam Định với Cục thi hành án dân sự tỉnh Nam Định và uỷ nhiệm chi số 01 ngày 02/11/2020 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Nam Định).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Triệu Mạnh H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo bị cáo Triệu Mạnh H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- CA; VKS tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Trại TG Đại An; Bị cáo.
- Lưu hồ sơ; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Đức Cảnh